TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **66**/2023/HS-ST
Ngày 15 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Ngọc Thanh.

2. Bà Phạm Thị Cung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2023/TLST - HS ngày 29 tháng 8 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên **Nguyễn Thị L**: Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 06/6/1981, tại xã T, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Bố: Nguyễn Văn B, sinh năm 1950 (đã chết); Mẹ: Ngô Thị T, sinh năm 1950; Gia đình có 7 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Chồng: Trần Văn M, sinh năm 1976; Có ba con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2023 đến ngày 10/5/2023 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lĩnh. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên **Trần Văn M**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/4/1976, tại xã T, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt; Bố: Trần Mạnh L (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1942; Gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; Có ba con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 30/3/2023 đến ngày 08/4/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: 1. Ông Trịnh Quốc V, sinh năm: 1976. Có mặt.

Trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1975. Có mặt.

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm: 1986. Vắng mặt.

Trú tại: Tiểu Khu 2, thị trấn A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 16/3/2023, Nguyễn Văn Tý đi từ nhà ở thôn Thiện Phong, xã T, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa đến nhà Nguyễn Thị L ở thôn T, xã T, huyện TH (là chị gái của Tý) để quay mật ong cho nhà L. Do trước đó, Tý nhìn thấy hai nhà dân ở huyện Yên Định có nuôi các thùng ong ở vườn nên có ý định trộm cắp. Khi quay mật xong Tý nói với L "đến tối đi lấy mấy thùng ong, chị mang theo giá chở hàng với dây nịt đi", nghe vậy, L hiểu là Tý rủ L đi trộm cắp ong nên L đồng ý. Đến tối cùng ngày, L nói với chồng là Trần Văn M về việc Tý rủ L đi lấy mấy thùng ong nhưng M không nói gì. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/3/2023 L lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, không biển kiểm soát cùng giá sắt chở hàng, dây nịt, mũ bảo hiểm, áo chống nắng đi đến trước cổng nhà Tý. Tý nghe thấy tiếng xe máy của L đến thì đi bộ ra cổng rồi chở L đi đến khu vực cầu Khải thuộc địa phận thôn H, xã Đ, huyện Yên Định. L đứng trên đường canh gác còn Tý đi xuống khu vườn nhà anh Trịnh Quốc V trộm cắp 04 (bốn) thùng ong rồi Tý điều khiển xe mô tô chở L cùng 04 (bốn) thùng ong vừa trộm cắp được về nhà L. Khi về đến cổng thì Tý và L để các thùng ong ở trước cổng nhà L. Sau đó L bê một thùng ong vào để ở đám đất trống bên trong cổng nhà rồi tiếp tục cùng Tý đi sang địa phận huyện Yên Định để trộm cắp tài sản. Trên đường đi, L điện thoại gọi cho M nói "Anh dậy ra bê mấy thùng ong ở đầu cổng vào cho em", M nghe vậy thì M dậy đi ra cổng và bê 03 (ba) thùng ong để ở ngoài cổng vào để tại vị trí gần gốc cây bưởi trong vườn nhà.

Tý điều khiển xe chở L tiếp tục đi về hướng huyện Yên Định, đến khu vực cổng vào nhà chị Phạm Thị H, sinh năm 1975 ở thôn T, xã Đ. Lúc này, L đứng bên ngoài đường canh gác còn Tý đột nhập vào nhà chị Hường trộm cắp 07 (bảy) thùng ong mật. Sau đó Tý chở L và 07 (bảy) thùng ong trộm cắp được đi theo đường cũ về nhà L.

Trên đường về, L gọi điện thoại gọi cho M nói "hai chị em vừa đi lấy trộm được thêm mấy thùng ong, anh dậy đỡ hộ vợ, đang trên đường về rồi", thì M nói "bay thích làm chi thì làm". Khi Tý và L đi về đến nhà L thì L mở cửa cho Tý đi xe máy vào trong sân, Tý dựng xe ở sân rồi được L chở về bằng xe gắn máy của con gái. Khi quay về nhà, L mở các thùng ong trên xe và mang ra khu vườn đất phía sau nhà L để cất giấu. Lúc này, M đang ngủ thì nghe thấy tiếng động nên dậy đi ra phía hông nhà, thấy L đang bê các thùng ong ra vườn nên M bê 01 (một) thùng ra vị trí trước cửa đi ra vườn rồi vào nhà ngủ tiếp.

Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ngày 30/3/2023 Nguyễn Thị L đã đến Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú. Đến ngày 31/3/2023 Trần Văn M đến Công an huyện Yên Định đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 01/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Tý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 31/3/2023 và số 21/KL-HĐĐGTS ngày 05/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Yên Định kết luận 07 thùng ong mật trộm cắp tại gia đình chị Phạm Thị H nêu trên có giá 14.350.000 đồng, 04 thùng ong mật trộm cắp tại gia đình anh Trịnh Quốc V nêu trên có giá 5.010.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

- Khám nghiệm hiện trường tại gia đình chị Phạm Thị H thu giữ 01 miếng vải (dạng khăn) màu trắng đục kích thước 25x24 cm; 02 cục đất dẻo;

- Quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Tý thu giữ: 01 (một) đôi giày vải, màu tím than, đế giày có chữ "SPORT" đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác ấm màu đỏ, đen, trắng, trên áo có dòng chữ "BRKLYN", đã qua sử dụng là trang phục của Tý tại thời điểm đi trộm cắp; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9, màu đỏ, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn Tý; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy M12, màu xanh, đã qua sử dụng;

- Quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị L thu giữ:

+ 01 (một) chiếc giá chở hàng được hàn bằng các ống tuýp bằng sắt loại phi 21, kích thước vị trí dài nhất 77 cm, vị trí rộng nhất 60 cm, đã qua sử dụng; 01(một) chiếc mũ bảo hiểm màu vàng đỏ, bên ngoài mũ có dòng chữ "Doanh nghiệp vàng bạc", đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo chống nắng bằng vải, có mũ chùm đầu, màu sọc đỏ đen, đã qua sử dụng. Là những công cụ, và trang phục của L khi đi trộm cắp cùng với Tý.

- Quá trình điều tra anh Nguyễn Trung Hạnh đã giao nộp:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, không biển kiểm soát, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, họa tiết màu trắng, mặt

trước mũ có chữ HONDA, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo chống nắng bằng vải, sọc caro màu xanh rêu, vàng, đỏ, trắng đen, đã qua sử dụng.

Là phương tiện và trang phục Tý dùng để đi trộm cắp, khi biết cơ quan điều tra đang truy tìm thủ phạm vụ trộm ong, Tý đã mang đến gửi nhà anh Hạnh.

- Quá trình điều tra, Nguyễn Thị L và Trần Văn M đã giao nộp:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ, đã qua sử dụng của Trần Văn M; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng (gold), đã quan sử dụng của Nguyễn Thị L; 01 (một) chiếc dây nịt bằng cao su màu đen, kích thước tổng chiều dài 3,72 mét, chiều rộng 1,5 cm. Dây nịt được nối với nhau bằng 02 (hai) dây nịt cùng loại, gồm 01 (một) dây có chiều dài 1,43 mét, 01 (một) dây có chiều dài 2,49 mét, đã qua sử dụng. Là công cụ L dùng để đi trộm cắp tài sản cùng Tý.

Đối với 11 thùng ong trộm cắp được, sau khi biết Cơ quan Công an đang điều tra, truy tìm, Tý và L đã đốt các thùng ong trên để tiêu hủy vật chứng nhằm che giấu hành vi phạm tội của mình. Đối với số mật ong mà Tý và L đã quay mật từ những thùng ong đã trộm cắp được, L đã cho ong ăn hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu đỏ, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn Tý và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M12, màu xanh, đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị Thông (là vợ Tý), xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, không biển kiểm soát là phương tiện phạm tội, qua tra cứu không xác định được nguồn gốc nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Yên Định để xử lý theo quy định của pháp luật.

Các vật chứng còn lại, hiện được bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo L và Tý cùng gia đình đã bồi thường giá trị tài sản cho các bị hại. Ông Việt, bà Hường không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSYĐ ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Văn M về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Thị L, Trần Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L, phạm tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Trần Văn M về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xö ph¹t: Nguyễn Thị L từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xö ph¹t: Trần Văn M từ 07 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trịnh Quốc V, bà Phạm Thị H đã nhận lại tài sản bị mất nay không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc giá chở hàng được hàn bằng các ống tuýp bằng sắt loại phi 21, kích thước vị trí dài nhất 77 cm, vị trí rộng nhất 60 cm, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ, đã qua sử dụng của Trần Văn M là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng (gold), đã quan sử dụng của Nguyễn Thị L là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 miếng vải (dạng khăn) màu trắng đục kích thước 25x24 cm; 02 cục đất dẻo; 01 (một) đôi giày vải, màu tím than, đế giày có chữ "SPORT" đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác ấm màu đỏ, đen, trắng, trên áo có dòng chữ "BRKLYN", đã qua sử dụng; 01(một) chiếc mũ bảo hiểm màu vàng đỏ, bên ngoài mũ có dòng chữ "Doanh nghiệp vàng bạc", đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo chống nắng bằng vải, có mũ chùm đầu, màu sọc đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, họa tiết màu trắng, mặt trước mũ có chữ HONDA, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo chống nắng bằng vải, sọc caro màu xanh rêu, vàng, đỏ, trắng đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc dây nịt bằng cao su màu đen, kích thước tổng chiều dài 3,72 mét, chiều rộng 1,5 cm. Dây nịt được nối với nhau bằng 02 (hai) dây nịt cùng loại, gồm 01 (một) dây có chiều dài 1,43 mét, 01 (một) dây có chiều dài 2,49 mét, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, theo phiếu nhập kho số NK 49 ngày 14/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định.

Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; Hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Nhận định về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Thông qua tranh tụng tại phiên toà, Nguyễn Thị L hoàn toàn thừa nhận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 17/3/2023, Nguyễn Thị L cùng với Nguyễn Văn Tý đã thực hiện hành vi đột nhập vào khu vực vườn nhà ông Trịnh Quốc V, ở thôn H, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa trộm cắp 04 thùng ong mật trị giá 5.010.000 đồng, mang về nhà L cất giấu. Sau đó L và Tý tiếp tục đi đến nhà bà Phạm Thị H, sinh năm 1975 ở thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, trộm cắp 07 thùng ong mật trị giá 14.350.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 19.360.000 đồng.

Trần Văn M tuy không hứa hẹn trước nhưng sau khi L và Tý trộm cắp các thùng ong về để ở trước cổng nhà, biết rõ là tài sản trộm cắp nhưng sau khi L điện thoại nhờ, M đã bê 03 thùng ong vào khu vực vườn nhà để cất giấu.

Đối chiếu với lời khai của các bị cáo trong hồ sơ vụ án, người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy hoàn toàn phù hợp. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đã phạm "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Đối với Trần Văn M mặc dù biết rõ tài sản do bị cáo Nguyễn Thị L trộm cắp, bị cáo không can ngăn còn bê 03 thùng ong vào khu vực vườn nhà cho L để cất giấu. Hành vi của bị cáo Trần Văn M phạm tội " Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Tội phạm đã chính thức được thành lập đối với các bị cáo. VKSND huyện Yên Định truy tố bị

cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Tý, có tiền sử điều trị bệnh rối loạn tâm thần nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Tý. Tuy nhiên, đã hết thời hạn điều tra nhưng chưa có kết quả giám định nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án đối với Nguyễn Văn Tý để giải quyết bằng vụ án hình sự khác theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và quan hệ pháp luật xâm phạm:

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của cá nhân, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để trừng trị, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thị L thực hiện hai lần hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đủ định lượng cấu thành tội phạm. Do vậy phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội hai lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hinh sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Đối với bị cáo L quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại, nên bị cáo được được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và bị cáo còn có bố, mẹ là người có công với cách mạng, nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo M quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và bị cáo còn có bố, mẹ là người có công với cách mạng, nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với bị cáo L tuy có 01 tình tiết tăng nặng, nhưng có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 và có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trước khi phạm tội nhân thân tốt, có nơi cư

trú ổn định rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo M không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, cũng đủ để giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, đủ điều kiện để răn đe và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã được bồi thường đầy đủ cho các chủ sở hữu ông Việt, bà Hường không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) chiếc giá chở hàng được hàn bằng các ống tuýp bằng sắt loại phi 21, kích thước vị trí dài nhất 77 cm, vị trí rộng nhất 60 cm, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ, đã qua sử dụng của Trần Văn M; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng (gold), đã quan sử dụng của Nguyễn Thị L, hai điện thoại này liên quan đến tội phạm nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 miếng vải (dạng khăn) màu trắng đục kích thước 25x24 cm; 02 cục đất dẻo; 01 (một) đôi giày vải, màu tím than, đế giày có chữ "SPORT" đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác ấm màu đỏ, đen, trắng, trên áo có dòng chữ "BRKLYN", đã qua sử dụng; 01(một) chiếc mũ bảo hiểm màu vàng đỏ, bên ngoài mũ có dòng chữ "Doanh nghiệp vàng bạc", đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo chống nắng bằng vải, có mũ chùm đầu, màu sọc đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, họa tiết màu trắng, mặt trước mũ có chữ HONDA, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo chống nắng bằng vải, sọc caro màu xanh rêu, vàng, đỏ, trắng đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc dây nịt bằng cao su màu đen, kích thước tổng chiều dài 3,72 mét, chiều rộng 1,5 cm. Dây nịt được nối với nhau bằng 02 (hai) dây nịt cùng loại, gồm 01 (một) dây có chiều dài 1,43 mét, 01 (một) dây có chiều dài 2,49 mét, đã qua sử dụng đây là những vật chứng liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, không biển kiểm soát là phương tiện phạm tội, qua tra cứu chưa xác định được nguồn gốc nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Yên Định để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 BLHS, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 323 BLHS, tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xö ph¹t: Nguyễn Thị L 12 *(Mười hai)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 *(Hai mươi bốn)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xö ph¹t: Trần Văn M 08 *(Tám)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 *(Mười sáu)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị L và Trần Văn M cho UBND xã T, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc giá chở hàng được hàn bằng các ống tuýp bằng sắt loại phi 21, kích thước vị trí dài nhất 77 cm, vị trí rộng nhất 60 cm, trên giá sắt được hàn 01 chân chống bằng tuýp sắt loại phi 27, dài 39m đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ, đã qua sử dụng của Trần Văn M; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng (gold), đã quan sử dụng của Nguyễn Thị L.

Tịch thu tiêu hủy: 01 miếng vải (dạng khăn) màu trắng đục kích thước 25x24 cm; 02 cục đất dẻo; 01 (một) đôi giày vải, màu tím than, đế giày có chữ "SPORT" đã qua sử dụng; 01 (một) áo khoác ấm màu đỏ, đen, trắng, trên áo có dòng chữ "BRKLYN", đã qua sử dụng; 01(một) chiếc mũ bảo hiểm màu vàng đỏ, bên ngoài mũ có dòng chữ "Doanh nghiệp vàng bạc", đã qua sử dụng; 01 (một)

chiếc áo chống nắng bằng vải, có mũ chùm đầu, màu sọc đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, họa tiết màu trắng, mặt trước mũ có chữ HONDA, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo chống nắng bằng vải, sọc caro màu xanh rêu, vàng, đỏ, trắng đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc dây nịt bằng cao su màu đen, kích thước tổng chiều dài 3,72 mét, chiều rộng 1,5 cm. Dây nịt được nối với nhau bằng 02 (hai) dây nịt cùng loại, gồm 01 (một) dây có chiều dài 1,43 mét, 01 (một) dây có chiều dài 2,49 mét, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, theo phiếu nhập kho số NK 49 ngày 14/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Thị L và Trần Văn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS. Tuyên quyền kháng cáo bản án cho các bị cáo và người bị hại trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Thắng